

Số: 543/2025/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 149, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 430/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995; nơi thường trú: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; nơi tạm trú: Số C L, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1987; nơi thường trú: Ấp P, xã P, thị trấn T, tỉnh Tây Ninh; nơi tạm trú: Số G đường S, ấp A, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét thấy bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 29 tháng 7 năm 2020 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ cấp. Cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[2]. Xét bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn Văn H cùng thừa nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Các bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H1 với ông Nguyễn Văn Hòa thuận T ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 29 tháng 7 năm 2020 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ cấp cho bà H1, ông H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn Văn H mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0064236 ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; các bên đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Anh Đạt